BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3405 /QĐ-BNN-CBTTNS	*Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 – 2030 được phê duyệt tại Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao các đơn vị thuộc Bộ chủ động triển khai thực hiện kế hoạch; định kỳ trước 15/12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, các đơn vị báo cáo Bộ (qua Cục chế biến và Phát triển thị trường nông sản) kết quả thực hiện, trong đó nêu rõ: Việc hoàn thành, chưa hoàn thành và nguyên nhân để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Giao Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản phối hợp với Văn phòng Bộ theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện.

Điều 3. Chánh văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó TTg Lê Văn Thành;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Các Bộ: Y tế, Tài nguyên và MT, Công Thương, KH và CN, Tài chính, KH&ĐT, GTVT;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Sở NN&PTNT các tỉnh/thành phố trực thuộc TW:
- Lưu: VT, CBTTNS.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Lê Quốc Doanh

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kế hoạch
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN NGÀNH CHẾ BIẾN RAU QUẢ GIAI ĐOẠN 2021 – 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-CBTTNS ngày / /2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN					
1	Phổ biến, triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết/tổng kết; kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án	Cục Chế biến và Phát triển thị trường Nông sản	Văn phòng Bộ; các đơn vị có liên quan và các bộ, ngành, địa phương; doanh nghiệp, hiệp hội, HTX	Báo cáo của Bộ gửi Thủ tướng Chính phủ	Hàng năm
II. NÂNG CAO NĂNG LỰC CHẾ BIẾN, BẢO QUẢN RAU QUẢ					
2	Lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án với các chương trình, mục tiêu quốc gia và các đề án có liên quan (Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; các Chương trinh KHCN giai đoạn 2021-2030; Chương trình phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;…)	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ từng lĩnh vực	Các đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương	Các nội dung của Đề án được lồng ghép vào các Chương trình, Đề án	Theo Kế hoạnh hàng năm
3	Phối hợp với các địa phương kết nối, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư cơ sở chế biến, bảo quản rau quả	Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ từng lĩnh vực	Các đơn vị có liên quan; doanh nghiệp	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Hàng năm

4	Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, bổ sung, sửa đổi/thay thế Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn để đẩy mạnh đầu tư vào chế biến, bảo quản rau quả.	Vụ Quản lý Doanh nghiệp	Các đơn vị có liên quan	Nghị định	2021
III. PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NGUYÊN LIỆU RAU QUẢ PHỤC VỤ CHẾ BIẾN					
5	Xây dựng Đề án phát triển các vùng sản xuất rau an toàn tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030	Cục Trồng trọt	Các đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
6	Xây dựng Đề án phát triển các vùng sản xuất cây ăn quả tập trung bảo đảm an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030	Cục Trồng trọt	Các đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Đề án trình Thủ tướng Chính phủ	2021 - 2022
7	Xây dựng Đề án phát triển vùng nguyên liệu vụ chế biến và tiêu thụ nông, lâm sản giai đoạn 2021- 2025	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Các đơn vị có liên quan, địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp	Đề án trình Bộ	2021
8	Triển khai có hiệu quả Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ để tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp chế biến rau quả với người nông dân và hợp tác xã	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Các đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Hàng năm
IV. XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI, PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG TIÊU THỤ RAU QUẢ					
9	Tổ chức thông tin, mở rộng thị trường và các hoạt động xúc tiến thương mại đối với sản phẩm rau quả chủ lực, sản phẩm mới, sản phẩm giá trị gia tăng cao	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Các đơn vị có liên quan; địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Hàng năm

10	Phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng Đề án phát triển logistics gắn vùng sản xuất nguyên liệu nông sản với tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; xây dựng kế hoạch/chương trình hoạt động xúc tiến thương mại, phát triển thương hiệu cho các sản phẩm rau quả chủ lực	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Các đơn vị có liên quan; địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	2021 – 2022
V. PHÁT TRIỂN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG TRONG CHẾ BIẾN, BẢO QUẢN RAU QUẢ					
11	Xây dựng cơ sở dữ liệu về đặc tính và thành phần dinh dưỡng các loại trái cây xuất khẩu chủ lực	Viện nghiên cứu Rau quả	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; Viện cây ăn quả miền Nam; các đơn vị có liên quan	Tài liệu khoa học được Bộ phê duyệt	2021 - 2025
12	Nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ chế biến, bảo quản rau quả và phế phụ phẩm từ rau quả cho từng loại quy mô lớn, vừa và nhỏ	Viện Cơ điện nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch	Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường; Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; các viện nghiên cứu chuyên ngành có liên quan; doanh nghiệp	Các công nghệ tiên tiến được chuyển giao	Hàng năm
13	Rà soát, hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn quốc gia về sản phẩm rau quả chế biến	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; các đơn vị có liên quan	Các Tiêu chuẩn được công bố	Hàng năm
14	Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ tiên tiến trong chế biến, bảo quản nông sản; hỗ trợ doanh nghiệp trong việc đăng ký sở hữu trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, truy xuất nguồn gốc rau quả	Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; các đơn vị có liên quan	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Hàng năm

15	Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, bảo quản và kiểm dịch rau quả xuất nhập khẩu; quản lý chặt chẽ thuốc bảo vệ thực vật (bao gồm hóa chất bảo quản rau quả)	Theo lĩnh vực: Cục Quản lý Chất lượng nông lâm sản và Thủy sản; Cục Bảo vệ thực vật;	Thanh tra Bộ; các đơn vị có liên quan	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Theo Kế hoạch hàng năm của Bộ
16	Phối hợp với Bộ Y tế rà soát và đề nghị ban hành quy định mức giới hạn dư lượng tối đa cho phép thuốc bảo vệ thực vật trong rau quả hài hòa với quy định quốc tế	Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản	Cục Bảo vệ thực vật; các đơn vị có liên quan	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	2021 – 2022 và định kỳ bổ sung, sửa đổi,
17	Phối hợp với các địa phương xây dựng và thực hiện các chương trình giám sát (dư lượng thuốc BVTV, kim loại nặng, độc tố nấm) trên các sản phẩm rau quả	Cục Bảo vệ thực vật	Thanh tra Bộ; các đơn vị có liên quan	Báo cáo Bộ kết quả thực hiện	Theo Kế hoạch hàng năm của Bộ
VI. KHUYẾN NÔNG, ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC PHỤC VỤ CHẾ BIẾN, BẢO QUẢN RAU QUẢ					
18	Xây dựng, triển khai thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông phát triển sản xuất rau quả; xây dựng các mô hình sản xuất nguyên liệu rau quả phục vụ chế biến	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Các đơn vị có liên quan; địa phương, doanh nghiệp	Các mô hình sản xuất, sơ chế, bảo quản và chế biến rau quả	Hàng năm
19	Đào tạo, tập huấn kiến thức về sản xuất, chế biến, bảo quản, an toàn thực phẩm rau quả cho các đối tượng nông dân, doanh nghiệp và HTX	Trung tâm Khuyến nông quốc gia	Các đơn vị có liên quan; địa phương, doanh nghiệp	Các lớp được tổ chức	Hàng năm
20	Đào tạo cán bộ quản lý, kỹ sư chuyên ngành chế biến, bảo quản rau quả	Học viện Nông nghiệp Việt nam	Các trường, viện và các đơn vị có liên quan; doanh nghiệp	Báo cáo Bộ kết quả đào tạo	Hàng năm